

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng thị trấn Vạn Giã**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN VẠN GIÃ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của UBND huyện Vạn Ninh về việc ban hành Quy chế thi đua khen thưởng huyện Vạn Ninh;

Theo đề nghị của Hội đồng thi đua khen thưởng thị trấn Vạn Giã.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng thị trấn Vạn Giã.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của UBND thị trấn Vạn Giã về việc ban hành Quy chế công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn thị trấn.

**Điều 3.** Văn phòng – thống kê thị trấn, các bộ phận, ban ngành và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Hội đồng TĐKT huyện Vạn Ninh (b/cáo);
- Phòng Nội vụ huyện (b/cáo);
- TT. Đảng uỷ;
- TT. HĐND;
- CBCC, Người hoạt động KCT thị trấn;
- Công thông tin điện tử thị trấn;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Trường**

## **QUY CHẾ**

### **Thi đua, khen thưởng thị trấn Vạn Giã**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 331/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thị trấn Vạn Giã)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nội dung về công tác thi đua, khen thưởng thị trấn Vạn Giã, bao gồm: Những quy định chung; tổ chức phong trào thi đua; danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu thi đua; hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định và trao thưởng; thời gian khen thưởng, hồ sơ, thủ tục khen thưởng; quỹ thi đua, khen thưởng, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng; quyền và nghĩa vụ của các cá nhân, tập thể, hộ gia đình được khen thưởng...

Những nội dung khác về công tác thi đua, khen thưởng không quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng; các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có liên quan và Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của UBND huyện Vạn Ninh về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng huyện Vạn Ninh.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, hộ gia đình và các cá nhân trong địa phương thị trấn.

#### **Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng**

Nguyên tắc thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng và theo nguyên tắc sau:

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn.

2. Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng.

3. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

4. Việc tổ chức phong trào thi đua phải rộng khắp, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương; có tổ chức phát động thi đua, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

5. Chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình

tiên tiến trong phong trào thi đua.

#### **Điều 4. Quy định chung về thi đua, khen thưởng**

Quy định chung về thi đua, khen thưởng thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ, Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 09/5/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa, Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của UBND huyện Vạn Ninh và các quy định sau:

1. Cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đảm bảo đúng thời hạn, thành phần, nội dung theo quy định. Tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng. Người đứng đầu ban ngành, bộ phận chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị xét khen thưởng của tập thể, cá nhân thuộc các ban ngành, bộ phận trước khi trình cấp trên khen thưởng.

3. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

4. Thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình công hiến đối với cá nhân là nữ lãnh đạo, quản lý được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung. Trường hợp cá nhân nữ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng được quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian để xét khen thưởng quá trình công hiến thực hiện theo quy định chung.

5. Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính từ thời điểm ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

6. Khen thưởng phải gắn với kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể.

a) Việc công nhận mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể được thực hiện theo quy định của Đảng về kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể trong hệ thống chính trị và các quy định của cấp có thẩm quyền.

b) Đối với tập thể không có tổ chức đảng, đoàn thể khi đề nghị khen thưởng trong báo cáo thành tích phải thể hiện là tập thể không có tổ chức đảng, đoàn thể.

7. Khen thưởng phải gắn với kết quả xếp loại mức chất lượng đối với cá nhân.

a) Cá nhân là thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại hàng năm về mức độ hoàn thành nhiệm vụ sẽ xem xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

b) Cá nhân là đối tượng áp dụng Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức thì kết quả xếp loại mức chất lượng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hàng năm là căn cứ xét khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

c) Cá nhân không thuộc đối tượng áp dụng Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức thì thủ trưởng cơ quan, đơn vị ban hành quy định cụ thể về đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với cá nhân để làm căn cứ xét khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

8. Đối tượng được khen thưởng theo chuyên đề phải được xét chọn trong số tập thể, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, có thành tích tiêu biểu xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng, nêu gương học tập trên địa bàn thị trấn.

9. Đối với khen thưởng thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương phải có đề án, dự án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

10. Đối với khen thưởng nhân dịp đại hội nhiệm kỳ, nhân kỷ niệm thành lập ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp (vào năm tròn), khen thưởng tại hội thi, hội diễn, tôn vinh, giải thưởng, các cơ quan, đơn vị chủ trì tổ chức hoặc được giao nhiệm vụ chủ trì có trách nhiệm xây dựng hướng dẫn về đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng đối với tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu và tổng hợp, thẩm định thành tích, lựa chọn các trường hợp tiêu biểu, xuất sắc để đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

11. Căn cứ quy định, tình hình thực tiễn và phạm vi, mức độ ảnh hưởng của thành tích, các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho các tập thể, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp dũng cảm, quên mình cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân; bắt cướp; phòng, chống cháy, nổ; phòng, chống thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; cứu nạn, cứu hộ; dũng cảm trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội...

12. Chú trọng khen thưởng tập thể có quy mô nhỏ ở cơ sở; công nhân; nông dân; người trực tiếp sản xuất, kinh doanh; cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang; dân quân tự vệ; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có nhiều sáng tạo trong lao động, học tập, công tác, chiến đấu, phục vụ chiến đấu, gương người tốt, việc tốt, hành động dũng cảm, cứu người, cứu tài sản, chống tham nhũng; các tập thể và cá nhân từ yếu kém phấn đấu thành điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

13. Trường hợp cá nhân có vi phạm, khuyết điểm ở đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật, thi hành kỷ luật ở đơn vị mới chuyển đến thì khi xét thành tích khen thưởng (đối với tập thể) được tính là vi phạm ở đơn vị cũ.

14. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

15. Đối với tập thể là doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức kinh tế khác; cá nhân là người đứng đầu doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức kinh tế khác thì phải hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách; thực hiện tốt chế độ, chính sách tiền lương, chế độ bảo hiểm cho công nhân, người lao động; đảm bảo môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh và an toàn vệ sinh lao động, an toàn thực phẩm, an toàn phòng cháy, chữa cháy.

16. Không xét khen thưởng đột xuất cho tập thể, cá nhân thực hiện công việc được đảm nhận theo nhiệm vụ công tác hoặc theo chương trình, kế hoạch đã định trước.

17. Không xét, đề nghị khen thưởng đối với các tập thể, hộ gia đình, cá nhân sau:

a) Có hành vi gian dối trong việc kê khai thành tích, cung cấp thông tin sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ, giấy tờ để đề nghị tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

b) Không xét khen thưởng cho người đứng đầu đơn vị nếu trong năm đơn vị bị cấp có thẩm quyền phê bình bằng văn bản hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân đề xảy ra hoặc trực tiếp liên quan đến vụ việc tiêu cực, tham nhũng, vi phạm trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc có dấu hiệu vi phạm đang chờ các cơ quan có thẩm quyền kết luận.

c) Đối với cán bộ, công chức có từ 10% hồ sơ trễ hạn trở lên; Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo; cấp phó của người đứng đầu chịu trách nhiệm về việc tổ chức thực hiện và kết quả cải cách hành chính trong phạm vi chức trách, lĩnh vực được phân công nếu xếp hạng kết quả cải cách hành chính đạt mức Trung bình trở xuống.

d) Không khen thưởng đối với tập thể và cá nhân người đứng đầu tập thể của các trường học thuộc huyện khi trong tập thể đó xảy ra một số vi phạm sau: kê khai không đúng thành tích đạt được; vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức người học; vi phạm quy chế tuyển sinh, quy chế thi, dạy thêm, học thêm; thu chi sai quy định làm ảnh hưởng đến môi trường giáo dục của đơn vị, địa phương, của ngành.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC PHONG TRÀO THI ĐUA**

#### **Điều 5. Hình thức tổ chức phong trào thi đua**

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp hoặc giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau

được chia theo khối thi đua.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp hoặc theo khối thi đua để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

2. Thi đua theo chuyên đề là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp. Chỉ phát động thi đua theo chuyên đề khi đã xác định rõ thời gian mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung và giải pháp cụ thể.

### **Điều 6. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

Chủ tịch UBND thị trấn có trách nhiệm triển khai tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi quản lý theo một số nội dung sau:

1. Tổ chức phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp. Phong trào thi đua phải có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ hiểu, có chỉ tiêu, nội dung, kế hoạch, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của tập thể, cá nhân.

2. Triển khai tuyên truyền, vận động cá nhân, tập thể, hộ gia đình tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào thi đua. Thường xuyên đôn đốc, theo dõi quá trình tổ chức thực hiện; chú trọng công tác chỉ đạo điềm, hướng dẫn, kiểm tra đối với phong trào thi đua có thời gian dài; phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến để tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng. Sơ kết, tổng kết khen thưởng các cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua. Tăng cường phổ biến, nhân rộng các sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay, hiệu quả.

3. Tổng kết phong trào thi đua phải đánh giá đúng kết quả, hiệu quả, tác dụng; tồn tại, hạn chế và nguyên nhân; rút ra những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức phong trào thi đua. Việc bình xét, công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải đảm bảo chính xác, công khai, minh bạch, công bằng; kịp thời khen thưởng các cá nhân, tập thể, hộ gia đình tiêu biểu xuất sắc; khuyến khích khen thưởng cá nhân là công nhân, nông dân, ngư dân, người yếu thế, khuyết tật; tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong lao động, sản xuất, học tập, công tác; cán bộ, công chức, viên chức năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung.

### **Điều 7. Trách nhiệm Chủ tịch UBND thị trấn trong triển khai tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng**

1. Chủ tịch UBND thị trấn có trách nhiệm tổ chức phát động, chỉ đạo tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát phong trào thi đua và công tác khen thưởng thuộc phạm vi quản lý; chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể thị trấn tổ chức phát động, chỉ đạo tổ chức triển khai phong trào thi đua trong phạm vi quản lý; chủ động phát hiện, lựa chọn các cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành

tích xứng đáng để khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng; tuyên truyền, tôn vinh, nhân rộng các điển hình tiên tiến và tạo điều kiện để cá nhân, tập thể, hộ gia đình được khen thưởng cấp Nhà nước được trao đổi, giao lưu, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng những sáng kiến, mô hình hay, sáng tạo, cách làm hiệu quả.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội khác trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm:

a) Tổ chức hoặc phối hợp với UBND thị trấn phát động, triển khai các cuộc vận động, các phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

b) Phối hợp, thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên; tham gia với các cơ quan chức năng tuyên truyền, động viên đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân tham gia phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng.

c) Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng và phản biện xã hội đối với dự thảo chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn căn cứ vào nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 05 năm và nhiệm vụ chính trị được giao của cơ quan để tham mưu, đề xuất với cấp ủy đảng về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua; đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân tham gia phong trào thi đua; chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên trong việc hướng dẫn, tổ chức các phong trào thi đua và kiểm tra việc thực hiện; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng.

4. Các cơ quan thông tin truyền thông thường xuyên tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của phong trào thi đua yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng; đẩy mạnh tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước; phản ánh đúng kết quả, bài học kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, những đổi mới trong công tác thi đua, khen thưởng; phát hiện các cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; biểu dương, tôn vinh, nêu gương các điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật.

### **Điều 8. Tổ chức khối thi đua**

1. Giao Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn căn cứ hướng dẫn của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện, Phòng Nội vụ và đặc điểm tình hình của thị trấn Vạn Giã để tham mưu UBND thị trấn ban hành quyết định tổ chức thành lập các khối thi đua thuộc thị trấn; quy định về tổ chức, hoạt động và bình xét thi đua của các khối thi đua của thị trấn.

2. Văn phòng UBND thị trấn là bộ phận Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn có trách nhiệm tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn, UBND thị trấn hướng dẫn tổ chức, cá nhân trên địa bàn thị trấn hoạt động và bình xét thi đua đảm bảo các quy định hiện hành.

### **Chương III**

## **DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA**

### **Điều 9. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”**

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ trong cơ quan, đơn vị, địa phương; tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

c) Tích cực hưởng ứng và tham gia các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị, địa phương phát động; nhiệt tình, sôi nổi trong các hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

a) Cá nhân tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...).

c) Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ (đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức) hoặc cơ quan, đơn vị, địa phương mới (đối với cá nhân không phải là cán bộ,



công chức, viên chức) thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.

d) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

3. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho công nhân, nông dân, người lao động không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Công nhân, người lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã có sáng kiến cải tiến kỹ thuật hoặc giải pháp tăng hiệu quả sản xuất, kinh doanh, làm lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã từ 50 triệu đồng trở lên trong một năm, được người đứng đầu doanh nghiệp, hợp tác xã xác nhận.

b) Nông dân đại diện hộ nông dân được công nhận đạt danh hiệu Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp cơ sở theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương hội Nông dân Việt Nam.

### **Điều 10. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”**

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và được cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

2. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong phạm vi ảnh hưởng ở cấp cơ sở để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

3. Cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 80% trở lên tính trên tổng số các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, biên bản xét khen thưởng).

### **Điều 11. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”**

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Đối tượng được xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, bao gồm các tập thể: Cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể cấp huyện; các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã; các hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ hoạt động trong phạm vi thị trấn Vạn Giã.

## **Điều 12. Danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”**

Việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa” thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Thị trấn tiêu biểu”; các văn bản hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và của UBND tỉnh có liên quan.

### **Chương IV**

## **HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

### **Điều 13. Giấy khen**

#### **1. Khen thưởng công trạng**

a) Giấy khen để tặng hàng năm cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Tập thể được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với các cá nhân trong tập thể; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Nếu có tổ chức đảng, đoàn thể phải đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; không có cá nhân là người đứng đầu tập thể xếp loại ở mức hoàn thành nhiệm vụ.

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong tổng kết phong trào thi đua yêu nước hàng năm xếp hạng dẫn đầu và liên kê.

b) Giấy khen của Chủ tịch UBND thị trấn để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Nếu là đảng viên phải được đánh giá, xếp loại đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; nếu là đảng viên phải được xếp loại mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Được cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn, bình xét và đề nghị khen thưởng theo quy định.

Chú trọng xét tặng giấy khen cho cá nhân được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, cá nhân có sáng kiến hoặc giải pháp công tác áp dụng có hiệu quả được cấp có thẩm quyền công nhận.

#### **2. Khen thưởng phong trào thi đua**

a) Tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích xuất sắc, trực tiếp tham gia triển khai thực hiện các phong trào thi đua do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn tổ chức, phát động hoặc giao cho tổ chức chính trị xã hội địa phương phát động trên phạm vi

toàn thị trấn.

b) Tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội do Đảng ủy, Ủy ban nhân dân thị trấn tổ chức (như đại hội, lễ hội, hội thao, hội thi, hội diễn...); trong hoạt động nhiệm kỳ Hội đồng nhân dân thị trấn.

c) Tập thể, hộ gia đình, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức triển khai thực hiện luật, pháp lệnh, nghị quyết, chỉ thị, nghị định, chương trình, đề án của Trung ương; của tỉnh; của huyện, của thị trấn; trong đó tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng phải có 2/3 thời gian trực tiếp tham gia triển khai luật, pháp lệnh, nghị quyết, chỉ thị, nghị định, chương trình, đề án (trừ trường hợp đặc biệt có sự chỉ đạo của Thường trực Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn).

d) Tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển đơn vị, địa phương nhân dịp tổ chức lễ kỷ niệm thành lập ngành, ngày truyền thống (vào năm tròn), đại hội nhiệm kỳ (do cấp xã tổ chức) theo kế hoạch được Thường trực Đảng ủy hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn đồng ý chủ trương.

đ) Tổ chức, cá nhân thuộc các tổ chức tôn giáo trên địa bàn huyện có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển thị trấn Vạn Giã.

e) Doanh nhân, trí thức, nhà khoa học có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển thị trấn Vạn Giã.

g) Tập thể, cá nhân có mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, đổi mới... là gương điển hình tiên tiến, lập được thành tích tiêu biểu xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và được noi gương học tập.

h) Tập thể, cá nhân có phát minh, sáng chế, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị trấn Vạn Giã.

i) Giấy khen để tặng cho hộ gia đình gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Hộ gia đình có mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả, có thể nhân rộng, thu nhập từ 80 triệu đồng/năm, giúp cho 05 lao động trở lên có việc làm, thu nhập ổn định hoặc giúp từ 01 hộ gia đình trở lên thoát nghèo được Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp xã công nhận.

- Hộ gia đình có đóng góp đất đai, tài sản, công sức có giá trị, góp phần xây dựng nông thôn mới, xây dựng các công trình phúc lợi xã hội tại địa phương, ủng hộ các quỹ từ thiện xã hội... được cơ quan, đơn vị, địa phương ghi nhận, đề nghị khen thưởng.

### 3. Khen thưởng đột xuất

Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Tập thể, cá nhân lập được nhiều thành tích trong công tác phòng chống

thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, tìm kiếm cứu nạn.

b) Tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất khi hoàn thành xuất sắc, vượt kế hoạch một nhiệm vụ đặc biệt, quan trọng, đột xuất do huyện giao.

c) Tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện trên địa bàn thị trấn Vạn Giã.

d) Tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các hội thi, hội thao, hội diễn liên hoan...

## **Chương V**

### **HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 14. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn**

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn quyết định thành lập, có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân thị trấn về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thị trấn.

2. Thành phần Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn;

b) Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn; các Phó Chủ tịch và các thành viên khác là đại diện lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Đảng ủy, UBND thị trấn; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các đoàn thể thị trấn và các công chức chuyên môn do Chủ tịch UBND thị trấn quyết định.

c) Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn quyết định thành phần, số lượng thành viên và ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn;

3. Cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn là Văn phòng UBND thị trấn.

## **Chương VI**

### **THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH VÀ TRAO THƯỞNG; THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG; HỒ SƠ, THỦ TỤC KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 15. Thẩm quyền quyết định khen thưởng và đề nghị khen thưởng**

1. Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp thị trấn

a) Tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Gia đình văn hóa” và Giấy khen.

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quản lý của cấp xã; “Tập thể lao động tiên tiến” cho Ủy ban nhân dân cấp xã và Giấy khen.

c) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đề nghị cấp có thẩm quyền tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

2. Thẩm quyền khen thưởng, trình khen thưởng đối với doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác

Chủ tịch UBND cấp xã khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với doanh nghiệp đóng trên địa bàn có thành tích xuất sắc đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**Điều 16. Thẩm quyền trao tặng và đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng**

Việc công bố, trao tặng và đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật Thi đua, khen thưởng và Điều 24, 25, 26, 27 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ.

**Điều 17. Thời gian trình hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp trên**

1. Thời gian trình hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp huyện

a) Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp huyện (khen thưởng công trạng) gửi về Phòng Nội vụ huyện (cơ quan Thường trực Thi đua, khen thưởng huyện) để tổng hợp, thẩm định trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện họp xét, trình Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định; thời gian cụ thể theo văn bản hướng dẫn của UBND huyện.

b) Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết phong trào thi đua của các khối thi đua do huyện tổ chức thành lập gửi về Phòng Nội vụ (cơ quan Thường trực Thi đua, khen thưởng huyện) để tổng hợp, thẩm định trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng huyện xem xét, trình Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định; thời gian cụ thể theo hướng dẫn của UBND huyện.

c) Hồ sơ đề nghị khen thưởng sơ kết, tổng kết phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề), khen thưởng đột xuất thực hiện theo quy chế, kế hoạch, hướng dẫn của UBND huyện; Quyết định của UBND huyện về công bố danh mục giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Thi đua, khen thưởng (sau khi Phòng Nội vụ đã thẩm định).

d) Hồ sơ đề nghị khen thưởng có nội dung bí mật nhà nước gửi trực tiếp về Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, thủ tục và thành tích, trình Chủ tịch UBND huyện quyết định khen thưởng theo quy định.

2. Thời gian trình hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước

a) Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh, cấp nhà nước (khen thưởng công trạng) gửi về Phòng Nội vụ huyện (cơ quan Thường trực Thi đua, khen thưởng huyện) trước ngày 10 tháng 02 hàng năm.

b) Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề), khen thưởng đột xuất thực hiện theo quy chế và kế hoạch, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân huyện.

c) Hồ sơ đề nghị khen thưởng có nội dung bí mật nhà nước gửi trực tiếp về Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, thủ tục và thành tích trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng khen thưởng theo quy định.

d) Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất, khen phong trào thi đua, khen thưởng

quá trình công hiến thực hiện theo quy chế, Kế hoạch, hướng dẫn riêng của cấp trên.

3. Đối với các tập thể, cá nhân là đối tượng thuộc Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp huyện; gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại hàng năm về mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

### **Điều 18. Khen thưởng theo thủ tục đơn giản**

1. Các trường hợp đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản được thực hiện theo quy định tại Điều 85 Luật Thi đua, khen thưởng, Điều 40 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ và quyết định số 463/QĐ- UBND ngày 20/02/2024 UBND tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Thi đua, khen thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể, hộ gia đình lập được thành tích hoặc cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý trực tiếp, trong đó ghi rõ hành động, thành tích, công trạng, quá trình công tác hoặc tóm tắt thành tích đối với khen thưởng thành tích có nội dung thuộc bí mật nhà nước để đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

### **Điều 19. Quy định số lượng Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen.**

Thực hiện theo Điều 20, Quyết định số 1131/QĐ-UBND ngày 02/8/2024 của UBND huyện Vạn Ninh ban hành Quy chế thi đua khen thưởng huyện Vạn Ninh.

### **Điều 20. Quy định số lượng Chủ tịch UBND thị trấn tặng Giấy khen.**

Tùy tình hình thực tế do Chủ tịch UBND thị trấn quyết định.

### **Điều 21. Quy định về cơ chế phối hợp trong khen thưởng và đề nghị các cấp khen thưởng**

1. Đối với khen thưởng theo công trạng.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn chủ trì, phối hợp với các bộ phận có liên quan trong việc hướng dẫn tiêu chuẩn, số lượng, quy trình khen thưởng trình Chủ tịch UBND thị trấn xem xét, quyết định khen thưởng và đề nghị các cấp khen thưởng theo quy định.

2. Đối với khen thưởng đột xuất.

Các bộ phận, ban, ngành đề nghị khen thưởng đột xuất đối với tập thể, hộ gia đình và cá nhân có trách nhiệm gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn (Văn phòng UBND thị trấn) để tổng hợp, thẩm định, khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định.

Hồ sơ trình gồm: Tờ trình đề nghị khen thưởng của bộ phận, ban, ngành; báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể, hộ gia đình lập được thành tích hoặc cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý trực tiếp, trong đó ghi rõ hành động, thành tích,

công trạng, quá trình công tác (hoặc tóm tắt thành tích đối với khen thưởng thành tích có nội dung thuộc bí mật nhà nước) để đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

### 3. Đối với khen thưởng chuyên đề.

Nội dung khen thưởng và đề nghị khen thưởng theo chuyên đề thuộc lĩnh vực của bộ phận nào phụ trách hoặc chuyên trách đảm nhiệm thì bộ phận đó chịu trách nhiệm chính trong việc chủ trì, hướng dẫn công tác khen thưởng và đề nghị khen thưởng. Văn phòng UBND thị trấn (Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn) có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ trình khen thưởng và đề nghị các cấp khen thưởng theo quy định.

### **Điều 22. Lưu trữ hồ sơ khen thưởng**

Văn phòng UBND thị trấn có trách nhiệm lưu trữ, bảo quản hồ sơ khen thưởng của thị trấn theo quy định pháp luật về lưu trữ.

## **Chương VII**

### **QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG; QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

### **Điều 23. Quỹ thi đua, khen thưởng**

Quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ và quy định của Bộ Tài chính hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng.

### **Điều 24. Quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Quản lý quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 50 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ.

- a) Quỹ thi đua, khen thưởng của thị trấn do bộ phận Kế toán quản lý.
- b) Việc lập dự toán, quản lý chi tiêu và quyết toán kinh phí khen thưởng thực hiện theo quy định của Bộ Tài chính.
- c) Chủ tịch UBND thị trấn ra quyết định khen thưởng thì chịu trách nhiệm chi tiền thưởng từ quỹ thi đua, khen thưởng do mình quản lý.

### 2. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng

Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định tại Điều 52 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP, cụ thể:

a) Quỹ thi đua, khen thưởng của thị trấn dùng để chi tiền thưởng kèm theo các quyết định khen thưởng của Chủ tịch UBND thị trấn.

b) Quỹ thi đua, khen thưởng của thị trấn dùng để chi cho công tác nghiệp vụ gồm:

- Chi in, làm hiện vật khen thưởng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình: Chi in giấy khen; phôi giấy khen; khung giấy khen; chi gửi hồ sơ đề nghị cấp trên khen thưởng.

- Các khoản chi khác thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền và theo quy định hiện hành.

## **Chương VIII**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 25. Điều khoản thi hành**

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn Vạn Giã chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng thị trấn Vạn Giã.

Văn phòng UBND thị trấn là bộ phận thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thị trấn có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cán bộ, công chức và người lao động, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các bộ phận, cá nhân phản ánh kịp thời về UBND thị trấn (qua Văn phòng) để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.